

PHỤ LỤC 4

(Thông tư số 02/2015/TT- BKHĐT ngày
16/4/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày tháng 06 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM CỦA NHÀ MÁY

Tên doanh nghiệp: NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA

Năm báo cáo: 2014

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Những sự kiện quan trọng

- Việc thành lập

+ Nhà máy In tiền Quốc gia được thành lập theo Quyết định số 136/CT ngày 22/04/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

+ Ngày 11/08/2010 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định về việc Nhà máy in tiền chuyển thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 1904/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sở Kế hoạch đầu tư Hà nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên mã số 0100149250 vào ngày 03/03/2011.

+ Ngày 27/06/2014 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1904/QĐ-NHNN ngày 11/08/2010 về chuyển đổi Nhà máy In tiền Quốc gia thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2013 (Ghi tại điều lệ của Nhà máy): 1.007 tỷ đồng.

- Sự kiện khác: Từ tháng 7/2014 Nhà máy chuyển đổi hoạt động theo mô hình có Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Kiểm soát viên, thay cho mô hình Chủ tịch kiêm Giám đốc và Kiểm soát viên.

2. Quá trình phát triển

2.1. Chức năng, nhiệm vụ của Nhà máy:

-Thực hiện nhiệm vụ in, đúc các loại tiền giấy, tiền kim loại, sản xuất vàng miếng, vật phẩm lưu niệm bằng vàng và các loại giấy tờ có giá theo kế hoạch giao của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Tổ chức chế bản in, tạo khuôn đúc tiền, vàng miếng, giấy tờ có giá và ấn chỉ quan trọng theo hợp đồng với Ngân hàng Nhà nước.

- Tham gia thiết kế mẫu tiền theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Được nhập khẩu hoặc nhận uỷ thác nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế phục vụ in, đúc tiền và giấy tờ có giá của Nhà máy và doanh nghiệp khác theo quy định hiện hành của Nhà nước về nhập khẩu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giao.

- Tổ chức hoạt động kinh doanh thêm phù hợp với khả năng của Nhà máy và nhu cầu thị trường với điều kiện:

+ Được sự đồng ý bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước.

+ Không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ hoạt động công ích.

+ Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho việc in, đúc tiền, giấy tờ có giá và ấn chỉ quan trọng.

+ Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định hiện hành.

+ Hạch toán riêng phần hoạt động kinh doanh thêm.

+ Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với phần sản xuất kinh doanh thêm theo quy định pháp luật.

2.2. Ngành nghề sản xuất kinh doanh của Nhà máy: In, đúc tiền và sản xuất vàng miếng, vật phẩm lưu niệm bằng vàng và các loại giấy tờ có giá theo kế hoạch giao của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

2.3. Quy chế hoạt động chi tiết theo Bảng kê điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ đã được ban hành đến 31/12/2014 kèm theo.

3. Định hướng phát triển

Từng bước nâng cao năng lực trong lĩnh vực in đúc tiền trên cơ sở định hướng hiện đại, đồng bộ về công suất, công nghệ, bao gồm: Các công nghệ về In đúc tiền, chế bản In tiền, pha chế mực In tiền,... đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ in sản phẩm đặc biệt của Nhà nước.

II. BÁO CÁO CHUNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

- Nhà máy đã hoàn thành kế hoạch sản xuất hàng đặc biệt được giao năm 2014, đảm bảo cả về số lượng, chất lượng, tiến độ giao hàng;

- Hoạt động đầu tư được chú trọng về mặt hiệu quả và tiết kiệm chi phí. Quán triệt tinh thần chỉ đạo thực hành tiết kiệm của Chủ sở hữu Nhà máy đã rà soát tổng thể Danh mục đầu tư từ chủ trương được Bộ tài chính phê duyệt về quy mô đến đánh giá về thông tin giá cả thị trường qua đó đã chủ động tiết giảm được gần 200 tỷ đồng ngay từ khâu dự toán so với khái toán ban đầu đã tính và trình Chủ sở hữu trước đây.

- Từ cuối năm 2014 Nhà máy đã chỉ đạo tăng cường tính minh bạch, cạnh tranh, hiệu quả trong việc tiến hành mua vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất và đã đạt được kết quả tích cực trong mua vật tư phục vụ Kế hoạch sản xuất năm

2015.

- Năm 2014 được Chủ sở hữu đánh giá là doanh nghiệp xếp loại A.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Các chỉ tiêu doanh thu, thu nhập, lợi nhuận phụ thuộc vào kế hoạch của NHNN giao, trong năm Nhà máy đảm bảo hoàn thành kế hoạch Ngân hàng Nhà nước, chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, quy định của ngành Ngân hàng, thể hiện cụ thể tại Biểu 1- Phụ lục 4 về Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch 2014 kèm theo.

3. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

- Là doanh nghiệp công ích sản xuất hàng hoá đặc biệt theo kế hoạch do Ngân hàng Nhà nước giao do vậy khá ổn định về việc làm.

- Khó khăn: Năng lực, công suất thiết bị nhà xưởng còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất hàng năm.

III. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Về việc báo cáo tài chính

- Các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán doanh nghiệp phải tuân thủ.

Hệ thống báo cáo tài chính năm 2014 được lập theo chuẩn mực kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp tại Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và theo các quy định pháp luật liên quan.

Số liệu cụ thể về tình hình tài chính của Nhà máy tại Biểu 2- Phụ lục 4 về Báo cáo tài chính của Nhà máy.

- Tình hình kiểm toán nội bộ: Phòng Kiểm soát nội bộ của Nhà máy kiểm tra Báo cáo tài chính theo Quy chế hoạt động Kiểm toán- Kiểm soát nội bộ của Nhà máy.

2. Kiểm toán Nhà nước

Đoàn Kiểm toán Nhà nước đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Nhà máy trong chương trình kiểm toán hoạt động Ngân hàng Nhà nước năm 2014.

3. Kiểm toán nội bộ

Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, quy trình công nghệ sản xuất và các quy định nội bộ khác của Nhà máy.

V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

- Chi tiết về thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên và các cán bộ chủ chốt theo Biểu 5- Phụ lục 4: Thông tin về tình hình quản trị doanh nghiệp.

- Hoạt động của Hội đồng thành viên:

Thực hiện nhiệm vụ từ tháng 7/2014, Hội đồng thành viên đã nhanh chóng ổn định tổ chức ban hành các Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên, phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng thành viên điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy.

Trong năm 2014, trên cơ sở nắm, đánh giá thực trạng tổng thể các mặt hoạt động của Nhà máy Hội đồng thành viên Nhà máy đã đưa ra Nghị quyết 07/NQ-NMI/HĐTV ngày 23/08/2014 về hoàn thành một số chủ trương và nhiệm vụ trọng tâm trong 4 tháng cuối năm 2014 và năm 2015 nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Nhà máy In tiền Quốc gia.

Đã chỉ đạo rà soát bổ sung, sửa đổi các Quy chế nội bộ để phù hợp với các quy định của Nhà nước về quản lý hoạt động sản xuất và mô hình tổ chức của Nhà máy.

2. Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Kiểm soát viên chi tiết theo Biểu 5- Phụ lục 4: Thông tin về tình hình quản trị doanh nghiệp.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Phó giám đốc.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Phó giám đốc được thể hiện chi tiết theo Biểu 4- Phụ lục 4: Công bố tiền lương, tiền thưởng, thu nhập của Viên chức quản lý Nhà máy năm 2014.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các đơn vị phòng, xưởng;
- Hàng năm đánh giá kết quả công việc hoàn thành của từng cán bộ công nhân viên;
- Hội đồng thành viên làm việc theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Nhà máy In tiền Quốc gia.

5. Về quản lý rủi ro

Nhà máy căn cứ vào các quy định pháp luật, ngành Ngân hàng và Hệ thống kiểm soát nội bộ để từng cá nhân, đơn vị trong Nhà máy tự kiểm tra, giám sát và bộ phận kiểm soát nội bộ kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từ đó phát hiện, ngăn chặn rủi ro đảm bảo an toàn tài sản, thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Nhà máy. Hệ thống kiểm soát nội bộ Nhà máy In tiền Quốc gia bao gồm: Các quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật và được tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo các nguồn lực được quản lý và sử dụng đúng pháp luật, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ngăn ngừa rủi ro, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi gian lận, sai sót; cung cấp thông tin trung thực, phục vụ kịp thời cho việc ra các quyết định quản lý; đảm bảo thực hiện được các mục tiêu Nhà máy đã đề ra.

6. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

- Tiền lương, tiền thưởng đối với Viên chức quản lý của Nhà máy in tiền Quốc gia năm 2014 căn cứ Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các quy định liên quan khác.

- Tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động của Nhà máy in tiền Quốc gia được thực hiện theo quy định của Luật lao động, các quy định liên quan và quy chế của Nhà máy.

Các số liệu cụ thể tại Biểu số 06- Phụ lục số 4: Báo cáo xác định quỹ tiền lương thực hiện.

Biểu số liệu kèm theo Phụ lục 04:

1. Biểu số 01- Phụ lục số 4: Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch 2014.
2. Biểu số 02- Phụ lục số 4: Báo cáo tài chính năm 2014.
3. Biểu số 03- Phụ lục số 4: Danh mục điều lệ, quy chế nội bộ Nhà máy đã ban hành đến 31/12/2014.
4. Biểu số 04- Phụ lục số 4: Bảng kê thù lao, lợi ích của Viên chức quản lý Nhà máy năm 2014.
5. Biểu số 05- Phụ lục số 4: Thông tin về tình hình quản trị doanh nghiệp.
6. Biểu số 06- Phụ lục số 4: Báo cáo xác định quỹ tiền lương thực hiện.

